

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Tiêu chuẩn Ngành**

**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21/10/2004 của Chính phủ quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này 13 Tiêu chuẩn Ngành:

1. Thiết bị vi ba số SDH điểm - điểm dải tần tới 15 GHz – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-234: 2006;
2. Thiết bị vô tuyến điểm - đa điểm dải tần dưới 1 GHz sử dụng truy nhập TDMA – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-235: 2006;
3. Thiết bị vô tuyến điểm - đa điểm dải tần dưới 1 GHz sử dụng truy nhập FDMA – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-236: 2006;
4. Thiết bị vô tuyến điểm - đa điểm dải tần dưới 1 GHz sử dụng truy nhập DS-CDMA – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-237: 2006;
5. Thiết bị vô tuyến điểm - đa điểm dải tần dưới 1 GHz sử dụng truy nhập FH-CDMA – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-238: 2006;
6. Thiết bị điện thoại VHF dùng trên tàu cứu nạn – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-239: 2006;
7. Thiết bị điện thoại VHF sử dụng trên sông – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-240: 2006;
8. Thiết bị điện thoại VHF dùng cho nghiệp vụ lưu động hàng hải – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-241: 2006;
9. Thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trải phổ trong băng tần 2,4 GHz – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-242: 2006;

10. Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 9 kHz - 25 MHz – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-243: 2006;
11. Thiết bị vô tuyến nghiệp dư – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-244: 2006;
12. Thiết bị đầu cuối thông tin di động IMT-2000 CDMA trải phổ trực tiếp (W-CDMA FDD) – Yêu cầu kỹ thuật, Mã số TCN 68-245: 2006;
13. Thiết bị phát hình quảng bá sử dụng công nghệ tương tự - Yêu cầu về phổ tần và tương thích điện từ trường, Mã số TCN 68-246: 2006.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*(đã ký)*

**Nguyễn Minh Hồng**